



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : Yes, No

EXIT VISA: Yes No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

Quam
Last

Van
Middle

Van
First

Current Address

0515 Ấp Ngã Ba Thị trấn Kiến Hưng Hà Tĩnh Kiến Giang

Date of Birth

1944

Place of Birth

Hà Tĩnh

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position)

Lieutenant

7Y

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates : From

April 30-75 To Jan 20-1982

3. SPONSOR'S NAME:

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

Trần Văn Nhân

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<i>Hồ Thị Ngọc Diệp</i>	<i>Aug-10-1948</i>	<i>Wife</i>
<i>Trần Vĩnh Phương Thanh</i>	<i>Nov-2-1971</i>	<i>Son</i>
<i>Trần Thị Hoàng Nga</i>	<i>Aug-29-1975</i>	<i>Daughter</i>

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FROM: GIAN VĂN THÂN
0515 ẤP NGÃ BA - THỊ TỰ KIÊN LƯƠNG
HÀ TIÊN - KIÊN GIANG
NAM - VIỆT NAM.

PAR AVION

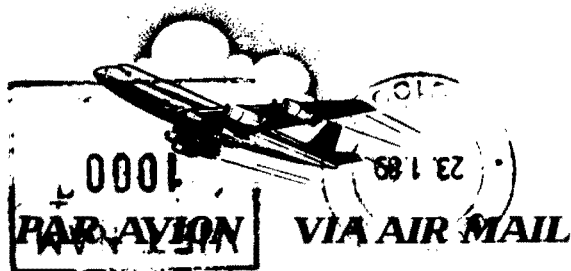
23.1.89

VIỆT NAM
9700

TO: NGUYỄN VĂN GIỚI
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635

PAR AVION

U. S. A



QUESTIONNAIRE FOR POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM, THE PURPOSE OF THIS FORM IS TO IDENTIFY PERSONS WHO ARE OR WERE FORMERLY INTERNED IN REEDUCATION CAMP IN "VIETNAM" SO THAT ELIGIBILITY ADMISSION VIA THE ODP CAN BE ESTABLISH.

APPLICANT ON VIET-NAM.

NAME : GIÂN VĂN THÂN.

MILITARY SERIAL NUMBER : 64/174-848.

RANK : Trung úy.

FUNCTION : Trưởng cuộc canh sát. Xã Tân Thạch
Quận Thủ Đức. Tỉnh Kiên Hòa (Bên Tré)

CURRENT ADDRESS : Giân Văn Thân. CSIS. Ấp Ngã Ba
Kiến Lương. Huyện - Kiên Giang.

DATE OF BIRTH : 1444.

PLACE OF BIRTH : Nhuận Yên - Huyện - Kiên Giang

NAME OF ACCOMPANYING RELATIVES DEPENDANT

NUMBER	NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP
1.	ĐỖ THỊ NGỌC DIỆP	20-8-1948	AN GIANG	WIFE
2.	GIÂN VINH PHƯƠNG THANH	02-11-1971	HÀ TIỀN	SON
3.	GIÂN THỊ HOÀNG NGA	29-8-1975	AN GIANG	Daughter

THE SPEND IN REEDUCATION CAMP

FROM : 30/4/1975. TO : 20/1/1982

(TRẠI Cải tạo BÊN TRÁI - BÊN TRÉ (KIẾN HÒA))

PLEASE LIST HERE THE DOCUMENT ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

- 01 Photocopy of release camp.
- 02 Birth certificates of the children.

01 - Birth certificates of the wife.

01 - CERTIFICATE OF MARRIAGE

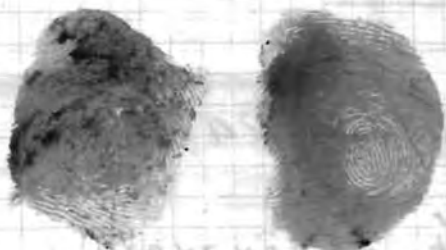
07 - Photos



Kien Giang. 03.9.1988.

Thanh

Gian Vinh Tam.



Cái trái

Cái phải



Đến Cầu Nguyễn - Eôn Ông Đạo Dừa -
Quận Thủ Đức - Giảng - (Kiến Hòa)

18-10-1973

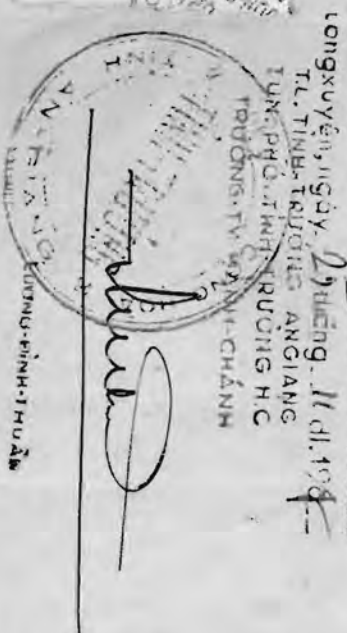
Thư

CHÔNG: GRAM VÂN 7 HÂN

VỢ: ĐO THỊ NGỌC DIỆP.

1000

Số hiệu : 453



long Xuyên, ngày 2 tháng 11 di 1964

NGANG LAY

Only
NO ANGLES
D. 1000
D. 1000

CHỦ - TỊCH
VIỆN ỦY VIÊN HỘ - TỊCH

ỦY BAN
HÀNH CHANH
BÌNH - DƯƠNG
THÀNH - VIÊN

VIỆT NAM CỘNG HÒA - VIỆT

Cư trú tại : Bình-Đức

Wah-ah-ah

Ký tên

Nguyễn-Văn-Huy

Võ-Văn-Cường

VIỆM-SOÁT ĐUY.

HẠNH VIÊN PHỤ TRÁCH HỒ TÍ:

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH Angiang
QUẬN Châu-Thành
XÃ Bình-Đức

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THỦ

36 hiệu: 30

Tên, họ người chồng GIAM-VĂN-THÂN

nghề-nghiep Quân-Nhân

sinh ngày // tháng // năm 1944

tại Xã Thuận-Yên (Hải-Tiên)

cư-sở tại Bình-Đức (Angiang)

tạm-trú tại //

Tên họ cha chồng GIAM-VĂN-VIÊN (chết)

Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng Hứa-Thị-Kiến (sống)

Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ ĐỖ-THỊ-NGỌC-BIỆP

nghề-nghiep Hội-Trợ

sinh ngày 20 tháng 8 năm 1948

tại Xã Bình-Đức (Long Xuyên)

cư-sở tại Bình-Đức

Tạm-trú tại //

Tên, họ cha vợ Đỗ-Văn-Sơn (sống)

Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Lý-Thị-Tường (sống)

Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới Ngày mười-tám tháng tư năm 1968

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế //

ngày // tháng // năm //

tại ///

TRÍCH Y BỒN CHÍNH

Bình-Đức ngày 17 tháng 9 năm 1970

Viên-chức Hộ-tịch.



Phụ Nhuận 22 - 1 - 89

Aunt Giỏi Kính mến.

Sẵn dịp có thầy em út gửi
hồ sơ cho chú Phúc, Tái có
vài hàng kính thăm Aunt được
nhiều sức khỏe, vui vẻ, nhân
dịp Tết Kỷ Tỵ sắp đến. Tái chúc
Aunt 1 năm mới "phát tài" và
gặp mọi sự an lành.

Sau đây tôi nhớ anh hỏi
gửi xem sao lần qua mà
khi, thấy I.V và L.OE gì hết,
mong tin anh lần đó, xem có
kết gì o? hoặc thêm hồ sơ gì o?
Rất hỷ tin tức của anh cho
liệt sớm nha.

Trân trọng chào anh.

Kính

Nbocan

12 Phan tích Long PI - P. Nhuận

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....
Tỉnh, Thành phố.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 243 HT / 88
Quyền 06



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên GIÀN THỊ HOANG NGÀ, Nam hay nữ NỮ
Ngày, tháng, năm sinh 29.08.1975 (Một chín bảy lăm)

Nơi sinh Bình Thới - Bình Đức - Long Xuyên - An Giang
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>ĐỖ THỊ NGỌC DIỆP</u>	<u>GIÀN VĂN THÂN</u>
Tuổi	<u>1948</u>	<u>1944</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Tài May</u>	<u>làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>1342/68 Bình Thới - BĐ</u>	<u>1342/68 Bình Thới - BĐ</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
ĐỖ THỊ NGỌC DIỆP, 1948, Ngụ: Bình Thới - Bình Đức - Long Xuyên - An Giang

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 02 tháng 11 năm 1988
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÓ CHỦ TỊCH

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 02 tháng 11 năm 1988

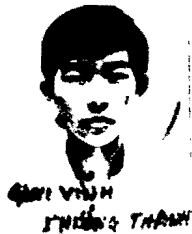
T/M U.B.N-D LÝ TÊN, ĐÓNG DẤU

PHÓ CHỦ TỊCH



KHAI SANH

Số hiệu : 232



TRÍCH Y BỘ CHÁNH :

Thuận-Yên, Ngày 30/9/1972

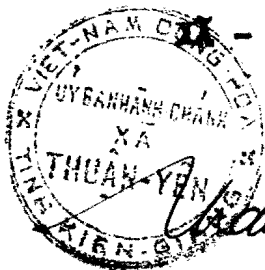
UV / HỘ TỊCH

Gian-Vinh-Phuong-Thanh

Gian-Vinh-Phuong-Thanh

KIẾN-THỊ :

TRƯỞNG



Ngô-văn-Là

Ấu-nhi : (Tên họ)	Gian-Vinh-Phuong-Thanh
Phái :	nam
Sanh ngày, tháng, năm	Hai, tháng mười một, năm một ngàn chín trăm bảy mươi một
Tại :	Xã Thuận-Yên
Cha : (Tên họ)	Gian-văn-Thân
Tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Xã Thuận-Yên
Mẹ : (Tên họ)	Đỗ-thị-ngọc-Điệp
Tuổi :	Hai mươi ba tuổi
Nghề-nghiệp :	Nội - trợ
Cư-trú tại :	Xã Thuận-Yên
Vợ (chánh hay thứ) :	Chánh
Người khai :	Gian-văn-Thân
Tuổi :	Hai mươi bảy tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Xã Thuận-Yên
Ngày khai :	Bốn, tháng mười một, năm 1971
Người chứng thứ nhất : (Tên họ)	Dương-Nhị
Tuổi :	Ba mươi bốn tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân nhân
Cư-trú tại :	Xã Thuận-Yên
Người chứng thứ hai : (Tên họ)	Trương-thị-Bạch
Tuổi :	Hai mươi tuổi
Nghề-nghiệp :	Nội - trợ
Cư-trú tại :	Xã Thuận-Yên

Lập tại Thuận-Yên

ngày 4 / 11 19 71

Người khai,
Thân : ký

Hộ-lại,
Gian-thị-Xinh

Nhân-chứng,
Nhị và Bạch : ký

ký

BỘ NỘI VỤ
Trại Cục Cảnh sát
Số 78 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
2345 ngày 21 tháng 12
năm 1972



GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh _____

Họ, tên thường gọi _____

Họ, tên bí danh _____

Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1944

Nơi sinh Kiên Giang

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Kiên Giang

Can tội Quảng ng. lương thực

Bị bắt ngày 14/6/1975 Án phạt _____

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ tháng

Nay về cư trú tại _____

Nhận xét quá trình cải tạo

Chấn Văn Sơn



Kính gửi:

ĐA - KHUẾ MINH THU

P.O. Box 5435. ARLINGTON, VA 22205 - 0635.

TEL. 703. 560. 0058.

USA.

Thưa Bà,

Đip may được một bạn thêm hướng dẫn địa chỉ, tôi xin gửi tập hồ sơ này đến bà. Với đợt ngoại ngữ lại xa thành phố, mọi sự xuất chúng bà cố gắng giúp đỡ cho. Cuộc sống nháo nhào hiện nay với những người còn lại, có lẽ bà đã thông cảm. Chung tôi đặt kỳ vọng ở bà. Kính chúc bà vui khỏe. Để phục vụ đồng bào.

Kính thư,

Khau

(76) xin bổ túc thêm vào thêm lý lịch còn thiếu trong đơn -
Tên họ = Giản văn thêm.

Ngày nhập ngũ = 15-4-1968. Học khoa C/68. Sĩ quan chủ
tịch.

Cơ quan phục vụ: Đại đội 325/ĐPA thuộc Liên đội 55/ĐP.
Đơn vị Hết tin - Tỉnh Kiên Giang (KAC-4667).

Ngày thăng cấp: 01/5/70. Thăng cấp thiếu úy.

01/5/72. Thăng cấp Trung úy.

Đặt phải qua Cảnh sát Quốc gia = 10-8-1972.

Học khoa 7/72 - Trường được tại ĐCH - Cảnh sát - Trung A Cảnh sát
Đội vi Phục vụ tại ĐCH Cảnh sát Tỉnh Kiên Giang tháng 11/72.

Đơn vị - cấp bậc - chức vụ cuối cùng đến 30-4-75: Trung úy

Trường được Cảnh sát Xã TÂN THẠCH - Quận Trục Giáp NG
Tỉnh Kiên - Hòa (Bên họ)

CONTROL

____ Card
____ * Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

6/1/89 form